TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 23/2024/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương**
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà: **Bà Hà Phương Ánh Nguyệt** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Vi Thị Hương** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30.01.2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 372/2023/HSST ngày 15.12.2023 đối với các bị cáo:

1. G; Sinh năm: 1984; Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: đê T, phường T, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Trường T. Con bà: Triệu Thị C. Danh chỉ bản số 410 ngày 27.7.2024 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. T; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: Thôn G, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Đinh Công T. Con bà: Nguyễn Thị B. Danh chỉ bản số 591 ngày 17.11.2023 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h10’ ngày 15/12/2022, Tổ công tác gồm: Phòng PC05 (Đội 3) – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Đội CSĐTTP về KT&CV- Công an quận Hai Bà Trưng; Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số 1 - Chi cục kiểm lâm Hà Nội thực hiện Quyết định số 15/QĐ-KT của Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số 1- Chi cục kiểm lâm Hà Nội về việc “Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, kinh doanh, chế biến, cất trữ lâm sản, gây nuôi động vật rừng” đối với cơ sở

kinh doanh "Vàng bạc đá quý Trường G" của G tại địa chỉ: Số nhà 17A, phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện G có hành vi tàng trữ trái phép 159 sản phẩm trưng bày tại tầng 1 cửa hàng bao gồm:

- 02 chiếc nghi là Chóp Ngà voi.
- 39 chiếc Mặt dây chuyền nghi là làm bằng Ngà voi.
- 25 chiếc Vòng tay nghi là làm bằng Ngà voi.
- 45 chiếc Nhẫn nghi là làm bằng Ngà voi.
- 03 chiếc Vòng hạt + Hạt rời làm nghi là bằng Ngà voi.
- 12 chiếc Tượng, cóc, tẩu, trâm làm nghi là bằng Ngà voi.
- 20 chiếc Nanh nghi là vuốt động vật hoang dã.
- 13 chiếc Móng nghi là vuốt động vật hoang dã.

Tại thời điểm kiểm tra, G không xuất trình được hồ sơ, giấy tờ, tài liệu liên quan đến nguồn gốc của số sản phẩm trên. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra hành chính, vẽ sơ đồ hiện trường, lập biên bản tạm giữ, biên bản niêm phong tang vật và yêu cầu những người có liên quan đưa toàn bộ tang vật về trụ sở Công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội để xác minh, xử lý theo quy định. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của G 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 Pro Max. Số Imei: 350472591033565; Tình trạng: đã qua sử dụng, không rõ chất lượng; 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A71. Số Imei1: 353408118277639; Số Imei 2: 353409118277637; Tình trạng: đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

* Ngày 06/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã gửi Quyết định trưng cầu giám định số: 128/QĐ-CSĐT-ĐTKT yêu cầu Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam xác định tên, loài, khối lượng và tình trạng bảo tồn của 159 (Một trăm năm mươi chín) sản phẩm (phát hiện và thu giữ của G).

Tại Bản kết luận giám định động vật số: 416/STTNSV ngày 30/03/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam. Kết luận như sau:

Xác định tên loài động vật

1) 02 (Hai) chiếc chóp là ngà loài Voi, Kết quả phân tích ADN của 02 (hai) chiếc chóp là ngà voi Châu Á có tên khoa học Elephas maximus.

2) 39 (Ba mươi chín) chiếc mặt dây chuyền được ký hiệu U1 đến U39 gồm:

- 38 (Ba mươi tám) chiếc mặt dây chuyền được ký hiệu U1 đến U38 được làm từ ngà loài Voi, kết quả phân tích ADN của 01 (một) chiếc mặt dây chuyền lấy ngẫu nhiên ký hiệu U8 là được làm từ ngà loài Voi châu phi có tên khoa học Loxodonta africana.
- 01 (Một) chiếc mặt dây chuyền được ký hiệu U39 giám định hình thái chưa xác định, kết quả phân tích ADN là được làm từ xương loài Bò có tên khoa học Bos taurus.

3) 25 (Hai mươi lăm) chiếc vòng tay ký hiệu V1 đến V25 được làm từ ngà loài Voi. Kết quả phân tích ADN của 01 (một chiếc vòng tay lấy ngẫu nhiên ký hiệu V3 là được làm từ ngà loài Voi châu phi có tên khoa học Loxodonta africana.

4) 45 (Bốn mươi lăm) chiếc nhẫn ký hiệu N1 đến N45 là được làm từ ngà loài Voi. Kết quả phân ADN của 02 (hai) chiếc nhẫn lấy ngẫu nhiên ký hiệu N6 và N7 là được làm từ ngà loài Voi châu phi có tên khoa học Loxodonta africana.

5) 03 (Ba) chiếc vòng hạt rời ký hiệu K1 đến K3 được làm từ ngà loài Voi. Kết quả phân ADN của 01 (một) hạt lấy ngẫu nhiên ký hiệu K1 là được làm từ ngà loài Voi châu phi có tên khoa học Loxodonta africana.

6) 12 (Mười hai) chiếc tượng, cóc, tẩu, trâm ký hiệu M1 đến M12 được làm từ ngà loài Voi. Kết quả phân ADN của 02 (hai) mẫu lấy ngẫu nhiên ký hiệu M4 và Mỹ là được làm từ ngà loài Voi châu phi có tên khoa học Loxodonta africana.

7) 20 (Hai mươi) chiếc Nanh, vuốt động vật gồm:

- 03 (Ba) răng nanh ký hiệu A1 đến A3 là răng nanh loài Lợn có tên khoa học Phacochoeus africanus.

- 04 (Bốn) răng nanh ký hiệu B1 đến B4 là răng nanh loài Lợn có tên khoa học Sus scrofa.

- 03 (Ba) răng nanh ký hiệu C1 đến C3 là răng nanh loài Lạc đà có tên khoa học Camelus dromedarius.

- 09 (Chín) răng nanh ký hiệu D1 đến D9 là được làm từ nhựa và bột đá.

- 01 (Một) răng ký hiệu E1 không đủ cơ sở khoa học để xác định loài.

8) 13 (Mười ba) chiếc móng, vuốt động vật gồm:

- 06 (Sáu) móng vuốt ký hiệu G1 đến G6 là móng vuốt loài Gấu, kết quả phân tích ADN của 01 (Một) mẫu lấy ngẫu nhiên ký hiệu G5 là móng vuốt loài Gấu ngựa có tên khoa học Ursus thibetanus.

- 07 (bảy) móng vuốt ký hiệu H1 đến H7 là móng vuốt loài thú họ mèo, kết quả phân tích ADN của 01 (một) mẫu lấy ngẫu nhiên ký hiệu H6 là móng vuốt loài Sư tử có tên khoa học Panthera leo.

Xác định tình trạng bảo tồn theo pháp luật:

1) Loài Voi châu á có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Voi châu á có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài Voi châu á có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

2) Loài Voi châu phi có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

3) Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiểm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

4) Loài Sư tử có tên trong Phụ lục II Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

5) Loài Lạc đà và các loài Lợn không có tên trong các Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm của Nghị định Chính phủ và Công ước CITES.

* Ngày 21/04/2023, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã gửi Quyết định trưng cầu giám định số: 248/QĐ-CSĐT-ĐTKT yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định khối lượng Ngà voi (phát hiện và thu giữ của G).

Tại Bản kết luận giám định số: 2826/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội. Kết luận như sau: 125 (Một trăm hai mươi lăm) mẫu vật có tổng khối lượng: 4530,58 gam. Cụ thể gồm:

- 02 mẫu sản phẩm đánh số 1, 2. Tổng khối lượng: 1952,83 gam
- 38 mẫu sản phẩm được đánh ký hiệu U1 đến U38 có tổng khối lượng: 940,38 gam.
- 25 mẫu sản phẩm được đánh ký hiệu V1 đến V25 có tổng khối lượng: 742,93 gam.
- 45 mẫu sản phẩm được đánh ký hiệu N1 đến N45 có tổng khối lượng: 103,71 gam.
- 03 mẫu sản phẩm được đánh ký hiệu K1 đến K3 có tổng khối lượng: 215,42 gam.
-12 mẫu sản phẩm được đánh ký hiệu M1 đến M12 có tổng khối lượng: 575,31 gam.

Tại Cơ quan điều tra, G khai nhận: Năm 2022, G thuê ngôi nhà có địa chỉ tại Số 17A phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội của bà Vũ Mai H (Nơi cư trú: Đ, phường L, B, Hà Nội) để mở cửa hàng "Vàng bạc đá quý Trường G". Cửa hàng của G đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh số 01D8035090 do Phòng tài chính - Kế hoạch UBND quận Hai Bà Trưng cấp ngày 10/05/2018 (Thay đổi lần thứ 1: Ngày 04/08/2022). Ngành nghề kinh doanh của cơ sở là gia công, sửa chữa đồ trang sức bằng vàng, bạc.

Trước đó, G có thuê các nhân viên vào làm việc tại cửa hàng "Vàng bạc đá quý Trường G" gồm có: T được G thuê từ năm 2016, công việc của T là chế tác vàng, bạc, đồng hoặc đính đá quý sau đó bọc vào Ngà voi, sản phẩm được làm từ

Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm. Phạm Văn C (Sinh năm: 1995; Nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình) được G thuê từ năm 2021 công việc của C là được G giao chế tác trang sức vàng, bạc có gắn đá quý như nhẫn, dây chuyền, bông tai theo sự chỉ đạo của G. Nguyễn Văn N (Sinh năm: 2000; Nơi thường trú: Thôn G, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình) được G thuê từ năm 2018, công việc của N là được G giao làm một số công việc như vận chuyển, đánh bóng các sản phẩm mà khách hàng mang đến cửa hàng và làm một số việc vặt cho gia đình G như dọn dẹp nhà cửa, đưa đón con cho G. Trong quá trình kinh doanh, G có nhận làm gia công bọc Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm... và mua bán các sản phẩm trên với khách hàng. T, C, N không tham gia vào hoạt động kinh doanh của cửa hàng. Ngày 15/12/2022, cơ quan chức năng kiểm tra hành chính, thu giữ tại cửa hàng của G 159 sản phẩm, trong đó: 76 sản phẩm là khách thuê G bọc vàng, bạc, đồng hoặc đính đá quý; 08 sản phẩm G mua của một người nam thanh niên (G không rõ nhân thân, lai lịch của người này) trên mạng xã hội Facebook vào năm 2019 với mục đích để sưu tầm; 75 sản phẩm là của khách bán vàng, bạc thì bỏ lại, không sử dụng được nữa, số sản phẩm này G không bỏ đi mà tích để vào ngăn kéo của cửa hàng. Số sản phẩm khách thuê, G đã yêu cầu T bọc thành công nhưng khách chưa quay lại lấy, quá trình nhận hàng G chỉ viết phiếu biên nhận và giao 01 bản cho khách giữ, khách hàng không cho G số điện thoại liên lạc, cũng không để lại thông tin gì. Từ đó đến nay G không thấy những người này quay lại cửa hàng nữa. Đối với số sản phẩm là của khách bán vàng, bạc thì bỏ lại là những sản phẩm mà trước đây khách hàng thuê G bọc, khi khách hàng cần tiền thì quay lại cửa hàng để bán lại vàng, bạc cho G. Trong quá trình kinh doanh, khách hàng có nhiều lần đến thuê G bọc Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm G đã trực tiếp đưa các sản phẩm này cho T để T thực hiện việc gia công, chế tác vàng, bạc, đồng hoặc đính đá quý sau đó bọc vào các sản phẩm này theo yêu cầu của G. Sau khi T thực hiện xong sẽ đưa lại cho G để G giao lại các sản phẩm đã hoàn thiện và thu tiền của khách. G nhận thức được loài Voi và loài Gấu Ngựa là động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, hành vi của G là tàng trữ, buôn bán trái phép Ngà voi, sản phẩm làm từ Ngà voi và móng vuốt của loài Gấu Ngựa, đây là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên G vẫn cố ý làm.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: T là thợ chính, làm việc lâu năm tại cửa hàng và được G giao nhiệm vụ gia công, chế tác vàng, bạc, đồng hoặc đính đá quý sau đó bọc vào Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm theo yêu cầu của G. Đối với số sản phẩm Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm mà G đưa cho T, T không biết nguồn gốc và không biết khách hàng nào đã thuê G bọc các sản phẩm này, T không tham gia vào hoạt động kinh doanh của cửa hàng. T được G trả lương theo sản phẩm, trung bình T được nhận lương khoảng 8.000.000 đồng/tháng, G không ký hợp đồng lao động với T. T nhận thức được Ngà voi, sản phẩm làm bằng Ngà voi, nanh, móng, vuốt của động vật hoang dã nguy cấp, quý,

hiếm là các mặt hàng mà Nhà nước cấm kinh doanh, buôn bán. Việc T gia công bọc vàng, bạc, đồng, đính đá quý vào các sản phẩm này để G thực hiện hành vi buôn bán là hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với Phạm Văn C: quá trình điều tra xác định, C là nhân viên mới làm việc tại cửa hàng, C được G giao chế tác trang sức vàng, bạc có gắn đá quý như nhẫn, dây chuyền, bông tai theo sự chỉ đạo của G. C không tham gia vào hoạt động kinh doanh của cửa hàng. C được G trả lương theo sản phẩm, trung bình C được nhận lương khoảng 6.000.000 đồng/tháng, G không ký hợp đồng lao động với C. C không liên quan gì đến số Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm của G nên Cơ quan cảnh sát điều - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Văn N: quá trình điều tra xác định: N chỉ được G giao làm một số công việc như vận chuyển, đánh bóng các sản phẩm mà khách hàng mang đến cửa hàng và làm một số việc vặt cho gia đình G như dọn dẹp nhà cửa, đưa đón con cho G. N được G trả lương là 4.000.000 đồng/tháng. N không liên quan gì đến số Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm của G nên Cơ quan cảnh sát điều - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý.

Đối với Vũ Thị X (Sinh năm: 1988; Nơi thường trú: phố H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội) là vợ của G, quá trình điều tra xác định, X không tham gia vào công việc kinh doanh của G mà chỉ làm công việc nhà như nội trợ, trông nom con cái, quét dọn nhà cửa. X không liên quan gì đến số Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm của G nên Cơ quan cảnh sát điều - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý.

Đối với bà Vũ Mai H cho G thuê nhà, quá trình điều tra xác định bà H không biết việc G kinh doanh các sản phẩm liên quan đến số Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm của G nên Cơ quan cảnh sát điều - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý.

Đối với sổ sách ghi chép lại việc giao nhận sản phẩm cho thợ, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã yêu cầu G cung cấp nhưng G không cung cấp được vì lý do đã bị thất lạc.

Đối với 01 chiếc mặt dây chuyền được làm từ xương loài Bò có tên khoa học Bos taurus; 03 răng nanh là răng nanh loài Lợn có tên khoa học Phacochoeus africanus, 04 răng nanh là răng nanh loài Lợn có tên khoa học Sus scrofa, 03 răng nanh là răng nanh loài Lạc đà có tên khoa học Camelus dromedarius, 09 răng nanh là được làm từ nhựa và bột đá, 01 răng không đủ cơ sở khoa học để xác định loài, quá trình điều tra xác định các loài lợn, lạc đà, loài bò trên không có tên trong các Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm của Nghị định Chính phủ và Công ước CITES nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý.

Đối với những người thuê G bọc Ngà voi, sản phẩm được làm từ Ngà voi và nanh, móng, vuốt động vật hoang dã, quý, hiếm và những người thực hiện việc mua bán các sản phẩm trên, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng chưa xác định được nhân thân của những người này nên ngày

21/11/2023 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã tách rút tài liệu liên quan đến người này để tiếp tục làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 355/CT/VKS-HS ngày 30.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, các bị cáo G, T bị truy tố về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" được quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo G, T về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm b, c khoản 1, 4 Điều 244, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **G** từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 đến 60 tháng.

Phạt tiền bị cáo G 60.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điểm b, c khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **T** từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 đến 36 tháng.

- Tịch thu tiêu hủy vì là vật cấm lưu hành đối với: 02 chiếc Chóp Ngà voi châu Á; 38 chiếc Mặt dây chuyền làm bằng Ngà voi châu Phi; 01 chiếc Mặt dây chuyền làm từ xương loài Bò bostarus; 25 chiếc Vòng tay làm bằng Ngà voi châu Phi; 45 chiếc Nhẫn làm bằng Ngà voi châu Phi; 03 chiếc Vòng hạt + Hạt rời làm bằng Ngà voi châu Phi; 12 chiếc Tượng, cóc, tẩu, trâm làm nghi là bằng Ngà voi châu Phi; 20 chiếc Nanh (trong đó 07 răng nanh loài Lợn; 03 răng nanh loài lạc đà, 9 răng nanh làm từ nhựa và bột đá; 01 răng nanh không đủ cơ sở xác định loài); 13 chiếc Móng (06 móng vuốt loài gấu; 07 móng vuốt loài sư tử);

- 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A71 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h00' ngày 15/12/2022, tại cửa hàng Vàng bạc đá quý Trường G có địa chỉ tại số 17A, phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an thành phố Hà Nội đã phát hiện thu giữ của G đang tàng trữ trái phép 02 chiếc chóp là ngà loài Voi Châu Á, 38 chiếc mặt dây chuyền được làm từ ngà loài Voi châu phi; 25 chiếc vòng tay được làm từ ngà loài Voi châu phi; 45 chiếc nhẫn được làm từ ngà loài Voi châu phi; 03 chiếc vòng hạt rời được làm từ ngà loài Voi châu phi; 12 chiếc tượng, cóc, tẩu, trâm được làm từ ngà loài Voi châu phi có tổng khối lượng ngà voi là 4,53058 kilôgam và 06 chiếc móng của loài gấu ngựa. Loài voi và gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ và có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiểm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ và có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam. Số ngà voi, móng gấu ngựa được nêu trên được G gia công, chế tác vàng, bạc, đá quý vào để bán hoặc chế tác để lấy tiền công. Nguyễn Công T là người giúp sức cho G trong việc chế tác, gia công những sản phẩm này.

Hành vi của các bị cáo G, T đã phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước trong việc bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Mục đích phạm tội nhằm thu lời bất chính. Chính vì vậy, việc xét xử các bị cáo là cần thiết nhằm mục đích giáo dục và răn đe đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo G giữ vai trò chính, là chủ cửa hàng, bị cáo T là đồng phạm với vai trò là người giúp sức cho G.

Xét nhân thân bị cáo G chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã thực sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, có 4 con nhỏ, bố mẹ già yếu, vợ bị cáo không có việc làm. Ông ngoại của bị cáo là ông Triệu Hồng T là liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp chống Mỹ cứu nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã thực sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội

của mình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, nuôi 2 con nhỏ, bố mẹ già yếu, vợ bị cáo chỉ ở nhà chăm con không có việc làm. Bố bị cáo là ông Đinh Văn T đã từng tham gia chiến tranh, bảo vệ tổ quốc, đã có tành tích trong C đấu, phục vụ C đấu và công tác trên biên giới phía Bắc tổ quốc nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng các bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo T có nhiều khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Phạt tiền bị cáo G 60.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 02 thùng cattong

- Bàn giao cho Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật: 02 chiếc Chóp Ngà voi châu Á; 38 chiếc Mặt dây chuyền làm bằng Ngà voi châu Phi; 01 chiếc Mặt dây chuyền làm từ xương loài Bò bostarus; 25 chiếc Vòng tay làm bằng Ngà voi châu Phi; 45 chiếc Nhẫn làm bằng Ngà voi châu Phi; 03 chiếc Vòng hạt + Hạt rời làm bằng Ngà voi châu Phi; 12 chiếc Tượng, cóc, tẩu, trâm làm nghi là bằng Ngà voi châu Phi; 20 chiếc Nanh (trong đó 07 răng nanh loài Lợn; 03 răng nanh loài lạc đà, 9 răng nanh làm từ nhựa và bột đá; 01 răng nanh không đủ cơ sở xác định loài); 13 chiếc Móng (06 móng vuốt loài gấu; 07 móng vuốt loài sư tử);

- 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A71 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên !

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> Các bị cáo **G, T** phạm tội: **"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".**

<u>Áp dụng:</u> điểm b, c khoản 1, 4 Điều 244, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Xử phạt:</u> **G 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt tiền bị cáo G 60.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điểm b, c khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 02 thùng cattong
- Bàn giao cho Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật: 02 chiếc Chóp Ngà voi châu Á; 38 chiếc Mặt dây chuyền làm bằng Ngà voi châu Phi; 01 chiếc Mặt dây chuyền làm từ xương loài Bò bostarus; 25 chiếc Vòng tay làm bằng Ngà voi châu Phi; 45 chiếc Nhẫn làm bằng Ngà voi châu Phi; 03 chiếc Vòng hạt + Hạt rời làm bằng Ngà voi châu Phi; 12 chiếc Tượng, cóc, tẩu, trâm làm nghi là bằng Ngà voi châu Phi; 20 chiếc Nanh (trong đó 07 răng nanh loài Lợn; 03 răng nanh loài lạc đà, 9 răng nanh làm từ nhựa và bột đá; 01 răng nanh không đủ cơ sở xác định loài); 13 chiếc Móng (06 móng vuốt loài gấu; 07 móng vuốt loài sư tử);
- 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A71 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các tang vật để tại Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng, theo biên bản giao nhận Tang vật số 80/24 ngày 16.01.2024 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP